UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 51 /KH-SKHCN

Hưng Yên, ngày 19 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện ‘‘Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030’’ năm 2026

Căn cứ Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 398/QĐ-SKHCN ngày 29/12/2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030” năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030 theo Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND tỉnh;

b) Rà soát, đánh giá hiện trạng quản lý, khai thác và sử dụng các chỉ dẫn địa lý (CDĐL), nhãn hiệu chứng nhận (NHCN), nhãn hiệu tập thể (NHTT) trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính; đề xuất phương án quản lý, xử lý phù hợp với quy định pháp luật và mô hình tổ chức mới;

c) Hỗ trợ tạo lập, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc sản địa phương, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP tiêu biểu của tỉnh dưới hình thức CDĐL, NHCN, NHTT;

d) Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ và phát triển tài sản trí tuệ đối với sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu; nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa địa phương;

đ) Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và nhận thức của các tổ chức, cá nhân về sở hữu trí tuệ; đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện bảo đảm đồng bộ, đúng quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và các quy định pháp luật có liên quan;

b) Nội dung triển khai bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030; phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh;

c) Khảo sát, đánh giá đầy đủ hiện trạng quản lý, khai thác, sử dụng các CDĐL, NHCN, NHTT đã được bảo hộ trên địa bàn tỉnh;

d) Đề xuất phương án xử lý cụ thể, khả thi đối với từng đối tượng sở hữu trí tuệ, bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành và mô hình tổ chức quản lý mới sau sắp xếp đơn vị hành chính;

đ) Nội dung sửa đổi, chuyển giao, gia hạn văn bằng bảo hộ bảo đảm chính xác, phù hợp thực tế và quy định hiện hành;

e) Nội dung tạo lập, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ dưới dạng các nhãn hiệu cộng đồng phải gắn liền với các sản phẩm đặc sản địa phương, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP tiêu biểu của tỉnh.

g) Thực hiện đúng quy định của quốc gia, khu vực sở tại về đăng ký bảo hộ quyền SHTT của tỉnh ra nước ngoài;

h) Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, truyền thông bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng đối tượng;

i) Lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị thực hiện có đủ năng lực, kinh nghiệm để triển khai các nội dung của Kế hoạch theo đúng quy định;

k) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, tổ chức và doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Xây dựng cơ sở dữ liệu số tích hợp thông tin tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên

1.1. Thống kê và xây dựng báo cáo thường niên về phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Rà soát, thu thập nguồn thông tin sơ cấp và thứ cấp từ các cơ quan, đơn vị có liên quan về tình hình xác lập, quản lý, khai thác và bảo vệ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh;

- Phân tích nguồn dữ liệu, đánh giá thực trạng về tình hình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh;

- Chuẩn hóa dữ liệu về sở hữu trí tuệ phục vụ công tác quản lý nhà nước;

- Xây dựng báo cáo thường niên về phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên.

1.2. Sản phẩm

- Báo cáo thường niên về sở hữu trí tuệ tỉnh Hưng Yên.

2. Tạo lập thương hiệu tỉnh Hưng Yên

2.1. Khảo sát, nghiên cứu thương hiệu vùng

- Điều tra, khảo sát nhận thức về thương hiệu Hưng Yên trong và ngoài tỉnh;

- Phân tích SWOT thương hiệu Hưng Yên;

- Xây dựng bản đồ định vị thương hiệu (Brand Positioning Map) so sánh với các tỉnh, thành phố lân cận như Bắc Ninh, Hải Phòng, Ninh Bình;

- Đề xuất định hướng phát triển thương hiệu tỉnh Hưng Yên.

2.2 Sản phẩm

- Báo cáo nghiên cứu nhận diện, định vị thương hiệu vùng.

3. Tạo lập và quản lý các sản phẩm đặc sản địa phương, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP tiêu biểu của tỉnh dưới hình thức nhãn hiệu tập thể và nhãn hiệu chứng nhận

3.1. Khảo sát, nghiên cứu và đề xuất phương án quản lý

- Khảo sát, phân tích, đánh giá hiện trạng sản xuất, kinh doanh sản phẩm và vùng sản xuất;

- Đề xuất phương án tổng thể cho việc tạo lập, quản lý và khai thác, phát triển các NHCN/NHTT dự kiến được tạo lập;

- Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng NHCN/NHTT trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

3.2. Nghiên cứu, xây dựng cơ sở khoa học phục vụ đăng ký bảo hộ

- Nghiên cứu cơ sở khoa học cho việc lập hồ sơ đăng ký bảo hộ NHCN/NHTT;

- Xây dựng các tài liệu trong hồ sơ đăng ký bảo hộ NHCN/NHTT.

3.3. Sản phẩm

- Báo cáo kết quả khảo sát;

- Hồ sơ đăng ký bảo hộ NHCN/NHTT.

4. Tạo lập và quản lý chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm có tính đặc thù của tỉnh

4.1. Khảo sát, thu thập và đánh giá hiện trạng sản xuất - tiêu thụ sản phẩm

- Khảo sát hiện trạng sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;

- Đánh giá tiềm năng phát triển CDĐL đối với sản phẩm đặc thù của tỉnh.

4.2. Nghiên cứu cơ sở khoa học, xác định danh tiếng và chất lượng đặc thù của sản phẩm

- Xác định các đặc tính, danh tiếng, chất lượng đặc thù của sản phẩm;

- Xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ CDĐL;

- Xây dựng hệ thống quản lý và công cụ quảng bá cho sản phẩm mang CDĐL.

4.3. Sản phẩm

- Hồ sơ đăng ký bảo hộ CDĐL;

- Hệ thống quản lý và quảng bá CDĐL.

5. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ ở nước ngoài đối với CDĐL "Hưng Yên" cho sản phẩm nhãn lồng tại châu Âu thông qua EVFTA

5.1. Xây dựng nội dung đề xuất bảo hộ

- Xây dựng nội dung chương trình, kế hoạch gửi Cục Sở hữu trí tuệ đề nghị bổ sung CDĐL "Hưng Yên" cho sản phẩm nhãn lồng vào danh mục CDĐL đề nghị bảo hộ tại EU theo cơ chế EVFTA;

- Chuẩn bị các tài liệu cần thiết phục vụ quá trình đề nghị bảo hộ.

5.2. Theo dõi và phối hợp triển khai

- Theo dõi quá trình xây dựng và ban hành hướng dẫn của Chính phủ về quy trình tiếp nhận thông tin và đề nghị bảo hộ CDĐL tại EU theo EVFTA;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ và triển khai các nội dung theo hướng dẫn.

5.3. Sản phẩm

- Hồ sơ, tài liệu đề phục vụ đề xuất bảo hộ CDĐL "Hưng Yên" tại EU theo cơ chế của EVFTA;

- Báo cáo kết quả thực hiện.

6. Phát triển sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu cho doanh nghiệp địa phương

6.1. Hỗ trợ tư vấn, thiết kế logo và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu trong nước

- Hỗ trợ tra cứu, tư vấn đăng ký nhãn hiệu;

- Thiết kế logo và hoàn thiện hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu.

6.2. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp

- Tư vấn, hỗ trợ xây dựng hồ sơ đăng ký kiểu dáng công nghiệp trong nước.

6.3. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ sáng chế/giải pháp hữu ích

- Hỗ trợ tư vấn, hoàn thiện hồ sơ đăng ký sáng chế, giải pháp hữu ích trong nước.

6.4. Sản phẩm

- Hồ sơ đăng ký nhãn hiệu;

- Hồ sơ đăng ký kiểu dáng công nghiệp;

- Hồ sơ đăng ký sáng chế, giải pháp hữu ích.

7. Đào tạo, truyền thông và giáo dục phổ thông về sở hữu trí tuệ

7.1. Khảo sát và đánh giá nhu cầu đào tạo, truyền thông

- Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng hiểu biết, nhu cầu và mức độ tiếp cận sở hữu trí tuệ tại doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ quan và trường học;

- Phân loại nhóm đối tượng truyền thông và đào tạo;

- Xác định các kênh truyền thông hiệu quả như báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội, website Cổng IP Hưng Yên.

7.2. Tổ chức hoạt động truyền thông về sở hữu trí tuệ

- Xây dựng chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về sở hữu trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Biên soạn tài liệu, sản phẩm truyền thông phục vụ phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ.

7.3. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến kiến thức sở hữu trí tuệ trong trường học

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về sở hữu trí tuệ trong trường học phù hợp điều kiện thực tế.

7.4. Sản phẩm

- Chương trình, tài liệu truyền thông, đào tạo, tập huấn;

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện.

8. Xử lý các vấn đề phát sinh về CDĐL, NHCN, NHTT sau sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

8.1. Khảo sát, đánh giá và đề xuất phương án xử lý

- Rà soát, thu thập thông tin và thống kê các CDĐL, NHCN, NHTT đã được cấp văn bằng bảo hộ trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính;

- Đánh giá hiện trạng quản lý, khai thác, sử dụng; xác định khó khăn, vướng mắc phát sinh;

- Đề xuất phương án xử lý đối với từng đối tượng sở hữu trí tuệ, bao gồm: duy trì, sửa đổi, gia hạn, chuyển giao quyền sở hữu/quyền quản lý hoặc chấm dứt hiệu lực văn bằng bảo hộ theo quy định.

8.2. Sửa đổi văn bằng bảo hộ và chuyển giao quyền quản lý

- Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký CDĐL, NHCN, NHTT theo quy định;

- Hoàn thiện hồ sơ sửa đổi thông tin chủ sở hữu, tổ chức quản lý tại Cục Sở hữu trí tuệ;

- Thực hiện thủ tục chuyển giao quyền sở hữu, quyền quản lý theo quy định;

- Xây dựng, sửa đổi quy chế quản lý và sử dụng; cập nhật hồ sơ pháp lý liên quan;

- Tổ chức tập huấn, hội thảo, tọa đàm về quản lý, khai thác và phát triển CDĐL, NHCN, NHTT.

8.3. Sản phẩm

- Báo cáo nghiên cứu, đánh giá hiện trạng CDĐL, NHCN, NHTT;

- Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát;

- Danh mục và phương án xử lý cụ thể đối với từng CDĐL, NHCN, NHTT;

- Báo cáo đề xuất giải pháp và dự thảo Tờ trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Văn bằng bảo hộ được cấp lại, sửa đổi hoặc gia hạn theo quy định;

- Hồ sơ chuyển giao quyền sở hữu/quyền quản lý được hoàn thiện;

- Hệ thống công cụ quản lý, khai thác và phát triển CDĐL, NHCN, NHTT được xây dựng, sửa đổi phù hợp;

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện.

9. Nhiệm vụ khác

9.1. Tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ thực hiện các hoạt động về sở hữu trí tuệ

- Tư vấn, hướng dẫn tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện các thủ tục xác lập, quản lý, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định;

- Hỗ trợ cung cấp thông tin, kết nối chuyên gia, tổ chức tư vấn trong quá trình triển khai các hoạt động về sở hữu trí tuệ;

- Hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật mới về sở hữu trí tuệ và các nội dung liên quan.

9.2. Theo dõi, kiểm tra và tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030;

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết;

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

9.3. Triển khai các nhiệm vụ phát sinh theo yêu cầu của Trung ương và của tỉnh

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ về sở hữu trí tuệ được UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục Sở hữu trí tuệ giao hoặc hướng dẫn thực hiện trong năm 2026;

- Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung của Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030.

9.4. Sản phẩm

- Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát sinh;

- Tài liệu hướng dẫn, văn bản tham mưu, tổng hợp liên quan đến hoạt động sở hữu trí tuệ;

- Báo cáo tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Chương trình năm 2026.

III. NGUỒN KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2026 giao cho Cơ quan Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 398/QĐ-SKHCN ngày 29/12/2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên;

- Nguồn hỗ trợ từ Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 của Trung ương (nếu có);

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian thực hiện

Từ năm 2026 đến hết năm 2027 đối với các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026; đối với các nhiệm vụ có tính chất thường xuyên, liên tục hoặc theo lộ trình của Chương trình thì tiếp tục triển khai trong giai đoạn 2026-2030 theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung và nhiệm vụ tại Kế hoạch này, Giám đốc Sở yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện các nội dung sau:

1. Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo chủ trì tham mưu xây dựng nội dung chuyên môn; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các hoạt động theo Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo lãnh đạo Sở theo quy định.

2. Văn phòng Sở chủ trì tham mưu bố trí kinh phí; hướng dẫn thực hiện các thủ tục tài chính; bảo đảm các điều kiện phục vụ triển khai Kế hoạch; thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Các sở, ban, ngành: Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và Môi trường; Công Thương; Công an tỉnh; Thanh tra tỉnh; } Để phối hợp.
- UBND các xã, phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, CNĐMST[Tr].

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH HƯNG YÊN

Ký bởi: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Thời gian ký: 20/05/2026 15:52:04

Nguyễn Thị Hồng Thái